



NHIỆM VỤ THIẾT KẾ ĐỒ ÁN KIẾN TRÚC DÂN DỤNG 2

ĐỀ TÀI: THIẾT KẾ TRẠM Y TẾ PHƯỜNG

1 MỤC TIÊU CỦA ĐỒ ÁN:

- Nắm bắt được các bước thực hiện một đồ án kiến trúc, từ việc đọc hiểu nhiệm vụ, nghiên cứu phân tích khu đất, triển khai tìm ý, cụ thể hóa phương án đến trình bày, bảo vệ phương án kiến trúc.
- Biết cách tìm tài liệu có liên quan và vận dụng vào đồ án.
- Thực hành phân tích và lập sơ đồ dây chuyền công năng của công trình kiến trúc đơn giản có các luồng giao thông và công năng khác nhau.
- Làm quen với thiết kế kiến trúc cho người khuyết tật.
- Phát triển khả năng chuyển hóa từ ý tưởng kiến trúc sang bản vẽ kỹ thuật với kích thước và tỉ lệ cụ thể.
- Rèn luyện khả năng vẽ tay và kết hợp nhiều bản vẽ.
- Thể hiện bản vẽ theo đúng các yêu cầu của bản vẽ kiến trúc về kỹ thuật, mỹ thuật.

2 CHỨC NĂNG CỦA CÔNG TRÌNH

Trạm y tế phường, là bộ phận theo dõi, chăm sóc sức khỏe cấp cơ sở tại cộng đồng khu dân cư của hệ thống y tế quốc gia. Công trình đáp ứng phục vụ các mục đích sau:

- Y tế dự phòng, an toàn vệ sinh thực phẩm.
- Khám chữa bệnh, sơ cấp cứu ban đầu và khám tuyển nghĩa vụ quân sự.
- Chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe bà mẹ trẻ em.
- Cung ứng thuốc và vật tư y tế cơ bản.
- Quản lý sức khỏe cộng đồng.
- Truyền thông giáo dục sức khỏe.

3 ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG.

Vi trí xây dựng nằm trên đường Lê Thanh Nghị, cạnh UBND phường Bách khoa Hà nội có diện tích 512m². Cụ thể xem ảnh và bản vẽ gửi kèm.



Vị trí xây dựng công trình.



Ảnh từ đường Lê Thanh Nghị.

	Phòng khám tai mũi họng	1	15-20
	Phòng khám nhi	2	15-20
	Phòng bác sĩ trực	1	10-15
	Kho dụng cụ	1	6-10
	Kho đồ sạch	1	10
	Kho đồ bẩn	1	5
	WC và thay đồ bác sĩ, chia nam nữ.	1	20-25
	WC công cộng, có phục vụ người khuyết tật	1	15-20
Nhà thuốc	Phòng cấp phát thuốc, thuận tiện cho cả người khám và người bên mua tiếp cận	1	15-20
	Kho thuốc	1	20-25
Hành chính	Phòng trưởng trạm	1	15-20
	Phòng hành chính	1	25-30
	Phòng họp	1	25-30
	WC nhân viên (nếu khu hành chính bố trí riêng biệt)	1	15-20
Cảnh quan ngoài nhà	Sân vườn cảnh quan	1	70-100m ²
	Vườn thuốc nam	1	30
	Bãi để xe máy	1	10 xe
	Đỗ ô tô	1	1 xe cấp cứu

5 CHỈ DẪN THIẾT KẾ

- Mật độ xây dựng không quá 50%.
- Giao thông trong khu đất phải dễ tiếp cận cho người sử dụng và xe cấp cứu, cứu hỏa trong trường hợp cần thiết.
- Giao thông bên trong công trình phải rõ ràng không được chằng chéo, đảm bảo cho người khuyết tật, bệnh nhân tiếp cận thuận tiện
- Các phòng chức năng phải được đảm bảo thông gió chiếu sáng tốt.
- Trong các phòng khám chữa bệnh phải bố trí lavabo rửa tay cho y bác sĩ.
- Chiều cao công trình từ 2-3 tầng, chiều cao tầng từ 3,3m đến 3,6m.
- Hành lang giao thông có kết hợp chỗ đợi không được nhỏ hơn 2.4m.
- Vế thang tối thiểu 1.8m, đường dốc tuân thủ quy chuẩn Việt nam.
- Có thể thiết kế thang máy cho người tàn tật trong trường hợp làm 2 tầng trở lên.
- Các vườn thuốc cần được thiết kế để gắn bó với cảnh quan, có thể kết hợp để tạo thành các không gian công cộng, chỗ nghỉ ngơi của người dân trong khu vực.

6 YÊU CẦU THỂ HIỆN

Tên bản vẽ	Tỉ lệ	Bài giữa kỳ	Bài cuối kỳ
Hình thức thể hiện	Tối đa 2 A1	Bút kim và màu	Bút kim và màu
Các hình vẽ, sơ đồ phân tích hiện trạng và ý tưởng kiến trúc	Tuỳ chọn theo bố cục bài	Có	Có
Tổng mặt bằng công trình	1/200 -1/100	Có	Có
Mặt bằng chi tiết các tầng	1/100	Có	Có
Mặt cắt	1/100	1	2
Mặt đứng	1/100	1	2
Phối cảnh góc tầm nhìn con người	Tuỳ chọn	1	1
Phối cảnh tổng thể (trên cao)	Tuỳ chọn	Tuỳ chọn	Tuỳ chọn
Mô hình	Tuỳ chọn	1	1

- Các bản vẽ phải được trình bày đúng theo tiêu chuẩn kỹ thuật kiến trúc.
- Toàn bộ khối lượng các bản vẽ (giữa kỳ và cuối kỳ) được sắp xếp trên **02 tờ A1** theo ý đồ trình bày hoàn chỉnh.
- Sinh viên được phép bổ sung các bản vẽ khác để làm rõ ý đồ kiến trúc của mình (phối cảnh góc, tổng thể, nội thất, mặt cắt hoặc chi tiết), nhưng không được vượt quá 02 tờ A1.
- Đồ án phải được thể hiện hoàn toàn bằng tay. **Không sử dụng máy tính trong toàn bộ quá trình học đồ án.** Đồ án vẽ trên nền bản vẽ máy (in mờ) sẽ nhận điểm 0.
- Mô hình tìm ý tốt sử dụng trong bài chấm giữa kỳ được cộng tối đa 1 điểm.
- Mô hình trình bày tốt trong bài cuối kỳ được cộng tối đa 1 điểm.

7 KẾ HOẠCH LÀM ĐỒ ÁN

7.1 Thời gian thực hiện.

Tổng thời gian thực hiện đồ án 2 là 7 tuần gồm:

- Bắt đầu từ tuần 39 (ngày 25/04/2025).
- Kết thúc học đồ án vào tuần 45 (ngày 06/06/2025).
- Thể hiện đồ án vào tuần 48, nộp bài và chấm từ 8h đến 8h30 tại phòng học đồ án.

7.2 Tiến độ chi tiết thực hiện đồ án.

Tuần	Ngày	Nhiệm vụ của sinh viên
39	25/04/2025	Ra đề và hướng dẫn thực hiện đồ án. Hướng dẫn phân tích khu đất và nhiệm vụ thiết kế. Hướng dẫn phân tích công trình tham khảo. Thực địa và báo cáo trình bày tại lớp.
40	2/05/2025	Mỗi nhóm sinh viên (tối đa 5 người) đề xuất 1 phương án trọn vẹn (tổng mặt bằng, mặt bằng, mặt cắt và mô hình) tại lớp. Bao gồm

		Phân tích nhiệm vụ thiết kế và khu đất. Các tài liệu tham khảo (tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật). Các kích thước và trang thiết bị quan trọng của công trình. Phân tích bằng sơ đồ 2 công trình có quy mô chức năng tương tự. Thể hiện trên 2 tờ A1.
41	9/05/2025	Mỗi sinh viên trình bày 02 phương án với mô hình tìm ý.
42	16/05/2025	Mỗi sinh viên trình bày 01 phương án với mô hình tìm ý.
43	23/05/2025	<i>Chấm giữa kỳ. Nội dung đặc biệt chú trọng vào phần phân tích nhiệm vụ và hiện trạng, mối liên hệ chặt chẽ, logic giữa phần phân tích và phương án kiến trúc đề xuất.</i> <i>Khối lượng thể hiện xem mục Yêu cầu thể hiện. Nộp bài từ 12h15-13h tại phòng học đồ án. Sau 13h, sinh viên muộn sẽ bị trừ điểm, 30 phút/1 điểm</i> <i>Giảng viên chấm và nhận xét tại lớp.</i>
44	30/05/2025	Chỉnh sửa, phát triển phương án theo nhận xét từ chấm giữa kỳ.
45	03/06/2025	Triển khai thiết kế dựa trên kết quả của tuần trước.
	06/06/2025	Hoàn thiện các mặt kỹ thuật (cấu tạo, kết cấu) và bố cục bản vẽ. Sinh viên dựng chì và lên bố cục (layout) được toàn bộ khối lượng đồ án lên khổ giấy A1 theo đúng tỷ lệ để duyệt trước khi thể hiện chính thức.
46-47		<i>Không có giờ học.</i>
48	28/06/2025	<i>Nộp bài và chấm tại lớp từ 8h-8h30.</i> <i>Sau 8h30, sinh viên muộn sẽ bị trừ điểm, 30 phút/1 điểm</i>

8 Ghi chú

- Trong trường hợp lịch học có thay đổi, bộ môn Lý thuyết và lịch sử sẽ có thông báo cụ thể trên website ltskt-dhxd.com cũng như gửi email xác nhận đến lớp trưởng.
- Sinh viên sẽ được đánh giá tiến độ thực hiện chi tiết theo mỗi buổi học làm cơ sở đánh giá điểm thường xuyên.
- Điểm thường xuyên 1 (25%) được tính trên số buổi học đạt yêu cầu.
- Điểm thường xuyên 2 (25%) được tính bằng điểm thể hiện giữa kỳ.
- Sinh viên vắng mặt hoặc không bảo đảm khối lượng 20% số buổi học thì phải dừng làm đồ án, không chấm điểm.
- Sinh viên phải làm bài và nộp bài đúng quy định.



PHIẾU THÔNG QUA ĐỒ ÁN

Sinh viên phải mang theo phiếu mỗi buổi làm việc, xin chữ ký đầy đủ của GVHD, nộp kèm với đồ án môn học. Tờ phiếu thông qua phải đính kèm với đồ án, không nộp phiếu lẻ.

Tuần	Khối lượng	Đạt	Không đạt	Chữ ký GVHD
39	Ra đề và hướng dẫn thực hiện đồ án - phân nhóm làm việc – trao đổi với GVHD.			
40	Phân tích nhiệm vụ và khu đất. Tài liệu tham khảo.			
41	Triển khai thiết kế dựa trên kết quả tuần trước			
42	Triển khai thiết kế dựa trên kết quả tuần trước			
43	Chấm giữa kỳ gồm khối lượng cơ bản trên 2 tờ giấy A1, khuyến khích làm mô hình nghiên cứu			
44	Triển khai thiết kế dựa trên kết quả tuần trước			
45	Chỉnh sửa phương án sau chấm giữa kỳ.			
	Chỉnh sửa phương án sau chấm giữa kỳ.			
46	Hoàn thiện các mặt kỹ thuật (cấu tạo, kết cấu) và bố cục bản vẽ. Dựng chì và lên bố cục (layout) được toàn bộ khối lượng đồ án lên 2 tờ giấy A1 theo đúng tỷ lệ để duyệt trước khi thể hiện chính thức.			

Giáo viên hướng dẫn :

Họ tên sinh viên :

Lớp :

Chú ý:

- Điểm thường xuyên 1 được tính trên số buổi làm việc đạt yêu cầu.
- Điểm thường xuyên 2 được tính bằng điểm thể hiện giữa kỳ.
- Sinh viên vắng mặt 20% số buổi học thì không được chấm đồ án.